

KẾ HOẠCH

Tổ chức đại hội công đoàn các cấp, tiến tới đại hội Công đoàn Giáo dục Hoà Bình lần thứ XII, đại hội Công đoàn tỉnh Hoà Bình lần thứ XVI và đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XII

Thực hiện Chỉ thị số 25-CT/TU ngày 11/01/2017 của Ban Thường vụ tỉnh uỷ về lãnh đạo đại hội công đoàn các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Công đoàn tỉnh Hoà Bình lần thứ XVI; Căn cứ Kế hoạch số 01/KH-LĐLĐ ngày 18/01/2017 của Liên đoàn Lao động tỉnh Hoà Bình về tổ chức Đại hội Công đoàn các cấp tiến tới Đại hội Công đoàn tỉnh Hoà Bình lần thứ XVI và Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XII, Ban Thường vụ Công đoàn Giáo dục Hoà Bình xây dựng Kế hoạch tổ chức Đại hội Công đoàn các cấp tiến tới Đại hội Công đoàn Giáo dục Hoà Bình lần thứ XII, Đại hội Công đoàn tỉnh Hoà Bình lần thứ XVI và Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XII như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, Đại hội XVI Đảng bộ tỉnh, nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hoạt động của tổ chức Công đoàn, trong đội ngũ cán bộ, nhà giáo, người lao động (CBNGNLD) ngành Giáo dục; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động nhằm tập hợp đông đảo cán bộ, nhà giáo, người lao động vào tổ chức công đoàn, xây dựng công đoàn vững mạnh, góp phần đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo theo tinh thần Nghị quyết số 29 của Ban Chấp hành Trung ương khoá XI và thực hiện thành công sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

2. Đánh giá đúng thực trạng tình hình cán bộ, nhà giáo, người lao động và hoạt động công đoàn; kết quả thực hiện nghị quyết đại hội công đoàn cấp mình, nghị quyết đại hội công đoàn cấp trên; rút ra những bài học kinh nghiệm, chỉ rõ yếu kém, tồn tại và nguyên nhân; đề ra phương hướng, mục tiêu, chỉ tiêu và nhiệm vụ, giải pháp trong nhiệm kỳ tới, đáp ứng yêu cầu đổi mới và hội nhập quốc tế; đóng góp ý kiến sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

3. Lựa chọn bầu vào Ban Chấp hành công đoàn những cán bộ, đoàn viên có đủ phẩm chất, năng lực, trình độ, có khả năng tổ chức thực hiện nghị quyết của đại hội, có trách nhiệm, tâm huyết, dám đấu tranh, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của CBNGNLD, thực hiện tốt các chức năng, nhiệm vụ của tổ chức

công đoàn, nâng cao uy tín, vị thế của tổ chức công đoàn giáo dục các cấp trong giai đoạn mới.

4. Đại hội công đoàn các cấp phải thực sự là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, thực sự dân chủ của đoàn viên, người lao động và tổ chức công đoàn; tiếp tục đổi mới theo hướng thiết thực, hiệu quả; tăng cường đoàn kết, phát huy trí tuệ, trách nhiệm của ban chấp hành, ban thường vụ công đoàn các cấp; coi trọng chất lượng, tránh phô trương hình thức, tiết kiệm về thời gian và kinh phí.

5. Phương châm của đại hội: **“Đổi mới, dân chủ, đoàn kết, trách nhiệm”**.

II. NỘI DUNG, PHƯƠNG THỨC VÀ THỜI GIAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI, HỘI NGHỊ CÔNG ĐOÀN CÁC CẤP

1. Nội dung

1.1. Nội dung tổ chức đại hội công đoàn các cấp.

- Thảo luận, thông qua các báo cáo tổng kết nhiệm kỳ qua, quyết định chỉ tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp của công đoàn nhiệm kỳ tới của cấp mình.

- Tham gia vào dự thảo văn kiện của đại hội công đoàn cấp trên.

- Tham gia bổ sung, sửa đổi Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

- Bầu ban chấp hành, uỷ ban kiểm tra nhiệm kỳ mới của công đoàn cấp mình và bầu đại biểu đi dự đại hội công đoàn cấp trên (nếu có).

- Đề xuất với Đảng, Chính quyền về những vấn đề có liên quan đến nâng cao hiệu quả công tác chăm lo bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của cán bộ, nhà giáo, người lao động và hoạt động công đoàn.

1.2. Nội dung tổ chức Hội nghị công đoàn.

- Kiểm điểm thực hiện Nghị quyết đại hội cấp mình, bổ sung phương hướng nhiệm vụ và chương trình hoạt động của công đoàn khi cần thiết.

- Tham gia xây dựng văn kiện đại hội công đoàn cấp trên.

- Bổ sung kiện toàn Ban chấp hành và bầu đại biểu đi dự đại hội công đoàn cấp trên (nếu có).

2. Phương thức tiến hành

- Đối với đơn vị đã hết nhiệm kỳ thì tiến hành đại hội theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam. Những đơn vị chưa hết nhiệm kỳ hoặc đã quá nhiệm kỳ theo tiến độ thời gian nêu tại Kế hoạch này thì được phép rút ngắn hoặc kéo dài để phù hợp với tiến độ đại hội công đoàn cấp trên trực tiếp, nhưng không quá 12 tháng đối với nhiệm kỳ 5 năm 1 lần và không quá 6 tháng đối với nhiệm kỳ 5 năm 2 lần.

- Các trường hợp không đủ điều kiện rút ngắn hoặc kéo dài thì tổ chức hội nghị công đoàn theo quy định tại Điều 11 Điều lệ Công đoàn Việt Nam, đồng thời phải được sự đồng ý của cấp ủy cùng cấp và công đoàn cấp trên trực tiếp.

3. Thời gian tổ chức đại hội

- Đại hội công đoàn cơ sở hoàn thành trước 30/6/2017. Thời gian đại hội không quá 01 ngày.

- Đại hội công đoàn huyện, thành phố, công đoàn ngành tổ chức hoàn thành trước 31/12/2017. Thời gian đại hội không quá 1,5 ngày.

- Đại hội Công đoàn tỉnh tổ chức hoàn thành trước 30/6/2018. Thời gian đại hội không quá 02 ngày.

4. Một số yêu cầu khác.

4.1. Báo cáo trình đại hội.

- Báo cáo cần xây dựng ngắn gọn, có số liệu phân tích, đánh giá kết quả đạt được trong nhiệm kỳ theo 8 nội dung hoạt động của công đoàn giáo dục các cấp; làm rõ khuyết điểm yếu kém và nguyên nhân (chủ quan, khách quan), rút ra những bài học kinh nghiệm (có mẫu báo cáo gửi kèm).

- Về phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ tới cần nêu rõ mục tiêu tổng quát, các chỉ tiêu chủ yếu, các nhiệm vụ và giải pháp cụ thể, tập trung vào những vấn đề mà đoàn viên và CBNGNLD quan tâm như: Điều kiện làm việc, đời sống, việc làm, thực hiện đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ về mọi mặt nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của đơn vị và của Ngành trong tình hình mới...

4.2. Thảo luận tại đại hội

- Không tham luận theo hình thức báo cáo thành tích tại đại hội, cần tập trung thảo luận các thách thức đặt ra đối với tổ chức công đoàn trong thời kỳ mới, các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đổi mới phương thức tổ chức và nội dung hoạt động công đoàn ở đơn vị, ngành, địa phương; bổ sung những nội dung quan trọng được các cấp công đoàn giáo dục quan tâm và các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn, nâng cao chất lượng đội ngũ CBNGNLD trong đơn vị.

- Khuyến khích việc đối thoại, chất vấn tại đại hội về những vấn đề cụ thể được đoàn viên, người lao động quan tâm, đề xuất kiến nghị.

- Thảo luận nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

III. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ ĐẠI HỘI

1. Thành lập các tiểu ban chuẩn bị Đại hội

Căn cứ tình hình thực tế, ban chấp hành công đoàn các cấp thành lập một số tiểu ban giúp việc và chuẩn bị đại hội nhưng tối đa không quá 04 tiểu ban: Tiểu ban nội dung; Tiểu ban nhân sự; Tiểu ban tuyên truyền; Tiểu ban tổ chức, phục vụ đại hội.

(CDCS không nhất thiết phải thành lập các tiểu ban mà chỉ phân công nhiệm vụ chuẩn bị đại hội cho các đ/c trong Ban Chấp hành)

2. Chuẩn bị nhân sự Ban Chấp hành, Ủy ban Kiểm tra công đoàn

2.1. Tiêu chuẩn chung của ủy viên ban chấp hành.

- Có bản lĩnh chính trị, trình độ chuyên môn vững vàng, trách nhiệm và tâm huyết với sự nghiệp xây dựng tổ chức công đoàn; quyết tâm thực hiện đổi mới giáo dục và đào tạo, có uy tín với CBNGNLD trong đơn vị và có khả năng đoàn kết tập hợp được đoàn viên và lao động; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; có tinh thần đấu tranh bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và lao động.

- Có năng lực tham gia xây dựng và cụ thể hóa, tổ chức thực hiện tốt các nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào công tác công đoàn; có kiến thức về quản lý kinh tế, xã hội, pháp luật, am hiểu về ngành nghề; có kỹ năng hoạt động và nghiệp vụ công tác công đoàn trong ngành.

- Có sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ; có đạo đức, lối sống lành mạnh, trung thực, giản dị; có tinh thần đấu tranh chống tham nhũng và lãng phí; không cục bộ bản vị, cơ hội; không lãng phí, tham nhũng và bao che cho tham nhũng.

2.2. Điều kiện tham gia ban chấp hành

Người tham gia ban chấp hành ngoài đảm bảo theo tiêu chuẩn trên, cần phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Người tham gia lần đầu: Còn đủ tuổi công tác để đảm nhiệm ít nhất một nhiệm kỳ đại hội công đoàn.

- Người tái cử: Còn đủ tuổi công tác để đảm nhiệm ít nhất 1/2 nhiệm kỳ. Những đồng chí đang tham gia cấp ủy đảng, quá trình chuẩn bị nhân sự, công đoàn cấp trên chủ động trao đổi với cấp ủy đảng để xem xét, quyết định.

2.3. Cơ cấu ban chấp hành công đoàn các cấp

- Ban chấp hành công đoàn các cấp cần có số lượng hợp lý, cơ cấu đảm bảo tính đại diện của đoàn viên theo các lĩnh vực, địa bàn, để đáp ứng việc lãnh đạo, triển khai tổ chức thực hiện nhiệm vụ; có tính kế thừa và sự phát triển, được chuẩn bị theo quy trình dân chủ, công khai, đúng nguyên tắc, nhưng nhất thiết không vì cơ cấu mà làm giảm chất lượng ủy viên ban chấp hành.

- Ban chấp hành công đoàn các cấp cần có 3 độ tuổi (dưới 40 tuổi, từ 40 đến dưới 50 tuổi, từ 50 tuổi trở lên) bảo đảm tính phát triển, kế thừa, trẻ hóa và phát triển theo hướng tăng cường cán bộ nữ, phần đầu đạt 30% nữ trong ban chấp hành công đoàn giáo dục các cấp. Coi trọng cơ cấu đoàn viên đang trực tiếp giảng dạy, dân tộc ít người (nơi có đông đoàn viên dân tộc ít người), đoàn viên là người ngoài Đảng đang công tác tại các đơn vị trong ngành Giáo dục và tâm huyết với hoạt động Công đoàn.

2.4. Số lượng ủy viên ban chấp hành, ban thường vụ, ủy ban kiểm tra:

- Số lượng ủy viên ban chấp hành, ban thường vụ, ủy ban kiểm tra cấp nào do đại hội cấp đó quyết định, song không vượt quá số lượng quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam khóa XI, cụ thể như sau:

- Ban chấp hành công đoàn cơ sở, công đoàn cơ sở thành viên: Từ 3 đến 15 ủy viên.

- Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở: không quá 27 ủy viên.

(trường hợp cần phải tăng thêm số lượng ban chấp hành vượt quá quy định phải được công đoàn cấp trên trực tiếp đồng ý. Số lượng ủy viên ban chấp hành tăng thêm không vượt quá 10% so với quy định trên).

- Những đơn vị có từ 09 ủy viên ban chấp hành trở lên thì bầu ban thường vụ, số lượng ủy viên ban thường vụ không quá 1/3 số ủy viên ban chấp hành cấp đó gồm có Chủ tịch, Phó chủ tịch và các ủy viên.

- Số lượng ủy viên ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp:

+ Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở không quá 9 ủy viên

+ Công đoàn cơ sở không quá 7 ủy viên (gồm một số ủy viên trong Ban Chấp hành và một số ủy viên ngoài Ban Chấp hành, số ủy viên trong Ban chấp hành không được vượt quá 1/3 tổng số ủy viên Ủy ban kiểm tra).

+ Công đoàn cơ sở có dưới 30 đoàn viên không bầu UBKT công đoàn mà cử 01 ủy viên ban chấp hành làm công tác kiểm tra.

3. Phân bổ số lượng đại biểu đại hội và bầu đại biểu đi dự đại hội công đoàn cấp trên.

3.1. Đại biểu dự đại hội

- Số lượng đại biểu chính thức của đại hội do ban chấp hành công đoàn cấp triệu tập đại hội quyết định căn cứ vào số lượng đoàn viên, số lượng công đoàn cơ sở và tình hình cụ thể của đơn vị theo Hướng dẫn thi hành Điều lệ khóa XI như sau:

- Đại hội công đoàn cơ sở không quá 150 đại biểu.

- Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở không quá 200 đại biểu.

3.2. Đại biểu đi dự đại hội công đoàn cấp trên

- Số lượng đại biểu dự Đại hội Công đoàn Giáo dục Hoà Bình khoá XII sẽ có văn bản phân bổ sau.

4. Đại biểu khách mời

- Số lượng đại biểu khách mời dự đại hội công đoàn các cấp không quá 20% tổng số đại biểu chính thức đại hội. Trường hợp đại biểu khách mời vượt quá số lượng quy định thì phải được sự đồng ý của công đoàn cấp trên trực tiếp.

5. Kinh phí tổ chức đại hội

- Nguồn kinh phí tổ chức đại hội công đoàn các cấp được sử dụng từ nguồn tài chính công đoàn, từ nguồn hỗ trợ của cấp ủy, chính quyền và cơ quan chuyên môn đồng cấp, các tổ chức, doanh nghiệp, với tinh thần thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm.

- Chế độ chi đại hội công đoàn từ cấp trên trực tiếp cơ sở trở lên, do Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hướng dẫn. Chi đại hội công đoàn cơ sở do Ban chấp hành công đoàn cơ sở quyết định.

IV. CÁC MẪU VĂN BẢN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

1. Mẫu trang trí phong chính Đại hội Công đoàn.
2. Các bước chuẩn bị quy trình tổ chức Đại hội, Hội nghị Công đoàn cơ sở.
3. Nguyên tắc, thể lệ bầu cử.
4. Sơ yếu lý lịch (dùng cho đại biểu chính thức dự đại hội đại biểu công đoàn từ cấp trên trực tiếp cơ sở trở lên).
5. Danh sách trích ngang nhân sự Ban Chấp hành Công đoàn.
6. Tờ trình đề nghị công nhận Ban Chấp hành và Ủy ban Kiểm tra.
7. Quy chế làm việc của Đại hội.
8. Phiếu bầu cử.
9. Phân công điều hành Đoàn Chủ tịch Đại hội.
10. Nghị quyết Đại hội.
11. Đề án nhân sự Ban Chấp hành.
12. Các mẫu biên bản bầu cử : Ban chấp hành, đoàn đại biểu dự đại hội công đoàn cấp trên, Ban thường vụ, Chủ tịch, phó chủ tịch, Ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra.
13. Báo cáo thẩm tra tư cách đại biểu.

(Các mẫu văn bản trên, Công đoàn Giáo dục Hoà Bình gửi bằng bản mềm qua Website của Công đoàn Ngành)

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Việc chỉ đạo đại hội công đoàn các cấp là trách nhiệm của tập thể ban chấp hành, ban thường vụ công đoàn giáo dục các cấp. Trong quá trình chuẩn bị đại hội, ban chấp hành công đoàn phải báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của cấp uỷ đảng, chủ động phối hợp và tranh thủ sự giúp đỡ, tạo điều kiện của chính quyền, chuyên môn đồng cấp, đồng thời đề nghị chính quyền, thủ trưởng cơ quan, đơn vị, đại diện người sử dụng lao động có sự phối hợp để giải đáp kiến nghị của đoàn viên tại đại hội.

2. Để có cơ sở rút kinh nghiệm kịp thời trong quá trình chỉ đạo và hướng dẫn đại hội, Công đoàn Giáo dục Hoà Bình sẽ lựa chọn và giao nhiệm vụ cho 01 công đoàn cơ sở tổ chức đại hội điểm (có kế hoạch và hướng dẫn sau).

3. Các công đoàn cơ sở trực thuộc Công đoàn Giáo dục Hoà Bình, căn cứ Kế hoạch của Công đoàn Giáo dục Hoà Bình và điều kiện cụ thể của đơn vị, xây dựng kế hoạch tổ chức đại hội cho phù hợp, đảm bảo đúng các quy định của Điều lệ và các văn bản chỉ đạo của công đoàn cấp trên; báo cáo kết quả đại hội về Công đoàn Giáo dục Hoà Bình **trước 05/7/2017**.

4. Công tác chuẩn bị và tổ chức Đại hội Công đoàn Giáo dục Hoà Bình lần thứ XII, có kế hoạch riêng.

Ban Thường vụ Công đoàn Giáo dục Hoà Bình yêu cầu công đoàn giáo dục các cấp nghiêm túc triển khai thực hiện, báo cáo kết quả về Công đoàn Giáo dục Hoà Bình đúng thời gian quy định. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị đơn vị phản ánh về Thường trực Công đoàn Giáo dục Hoà Bình, điện thoại 0218.3854502 để thống nhất thực hiện./.

Nơi nhận:

- LĐLĐ tỉnh (để b/c);
- Đảng uỷ Sở GD&ĐT Hoà Bình (để b/c);
- Sở GD&ĐT Hoà Bình (để p/h);
- Ủy viên BCH, UBKT CĐGD HB;
- CĐ các đơn vị trực thuộc;
- Website ngành;
- Lưu VP.



Hà Đức Hạnh

Nội dung báo cáo tại đại hội công đoàn cơ sở gồm:

Phần thứ nhất

Phong trào công nhân viên chức lao động và hoạt động Công đoàn

I. TÌNH HÌNH PHONG TRÀO CÔNG NHÂN, VIÊN CHỨC, LAO ĐỘNG

- Khái quát tình hình, đặc điểm của cơ quan, đơn vị liên quan đến phong trào công nhân, viên chức, lao động (*nêu ngắn gọn*).

- Đánh giá thực trạng phong trào công nhân, viên chức, lao động, nhất là những vấn đề có liên quan đến việc làm, tiền lương, dân chủ.....(*những mặt mạnh, những mặt yếu*).

II. HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN

1. Kết quả thực hiện nghị quyết Đại hội

* Công đoàn với việc tham gia quản lý, tổ chức các phong trào thi đua.

- Công tác phối hợp thực hiện dân chủ ở cơ sở (*tổ chức Hội nghị CBCCVC, Hội nghị NLD*)

- Kết quả tổ chức các phong trào thi đua.

* Công tác tuyên truyền giáo dục trong cán bộ, nhà giáo, người lao động (CBNGNLD), giới thiệu đoàn viên ưu tú cho tổ chức Đảng

* Chăm lo đời sống tinh thần, vật chất cho đoàn viên và tổ chức các hoạt động xã hội.

* Công tác xây dựng tổ chức công đoàn, phát triển đoàn viên, xây dựng công đoàn vững mạnh.

* Công tác kiểm tra.

* Công tác Tài chính công đoàn.

* Công tác Nữ công.

* Hoạt động của Ban chấp hành công đoàn trong nhiệm kỳ vừa qua.

2. Khuyết điểm tồn tại và nguyên nhân

* Khuyết điểm, tồn tại.

* Nguyên nhân (*chủ quan, khách quan*)

3. Bài học kinh nghiệm

Từ thực tiễn phong trào công nhân, viên chức, lao động và hoạt động công đoàn ở ngành, địa phương, đơn vị rút ra bài học kinh nghiệm.

Phần thứ hai

Phương hướng nhiệm kỳ tới

I. MỤC TIÊU HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN

II. NHỮNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU CỦA CÔNG ĐOÀN NHIỆM KỲ TỚI

1. Nhiệm vụ trọng tâm.

Đại diện chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của CBNGNLD; tăng cường kiểm tra giám sát thực hiện chế độ chính sách, pháp luật lao động, đẩy mạnh hoạt động xã hội.

2. Xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh.

Công tác phát triển đoàn viên, xây dựng tổ chức công đoàn tập trung vào các nội dung:

- Phát triển đoàn viên công đoàn.
- Xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh.
- Coi trọng việc đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng hoạt động của CĐCS, công tác kiểm tra thực hiện Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

3. Công tác tuyên truyền giáo dục và tổ chức các hoạt động khác.

- Tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của công đoàn có liên quan đến đoàn viên và người lao động (NLD).

- Vận động đoàn viên và NLD chấp hành chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị; tham gia các phong trào thi đua có hiệu quả.

- Vận động đoàn viên và NLD tham gia các hoạt động xã hội, hỗ trợ nhau trong công việc, giúp đỡ nhau khi khó khăn, tham gia các hoạt động văn hoá, thể dục thể thao.

- Tham gia xây dựng Đảng và giới thiệu, bồi dưỡng đoàn viên công đoàn ưu tú cho Đảng để bồi dưỡng, kết nạp vào Đảng.

III. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU CẦN PHÂN ĐÁU THỰC HIỆN

IV. NHỮNG GIẢI PHÁP CƠ BẢN TRONG TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN TRONG THỜI GIAN TỚI

V. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- 1. Phổ biến quán triệt các mục tiêu, nghị quyết đại hội đến toàn thể đoàn viên.**
- 2. Xây dựng kế hoạch tổ chức, triển khai thực hiện.**
- 3. Sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm.**